

Bản án số: 314/2020/HS-PT

Ngày: 23-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1/ Ông Vũ Văn Lệ

2/ Ông Trần Minh Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2020/TLPT-HS, ngày 10/02/2020 đối với bị cáo Phạm Hùng T do có kháng cáo của bị cáo Phạm Hùng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 373/2019/HSST ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Hùng T (Tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm: 1973, tại tỉnh Bến Tre; đăng ký thường trú: 212A4 khu phố 3, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M - sinh năm: 1950; Bị cáo có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012); Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: ông Lê Văn M (đã chết);

Đại diện bị hại: Bà Lại Thị P, sinh năm 1979, địa chỉ: 1460 tổ 25, ấp VD, xã PT, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt tại phiên tòa)

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn HS;

Địa chỉ: ấp 2, xã SP, huyện GT, tỉnh Bến Tre;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn HS - Giám đốc công ty. (Có mặt tại

phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hùng T:* Ông Phương Văn Thêm và ông Trần Chí Kiều, là các Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Phương Gia, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Đều có mặt tại phiên tòa)

- *Người giám định được Tòa án triệu tập:* Ông Vũ Văn Dân và ông Phan Xuân Tân, là các Giám định viên tư pháp về dấu vết cơ học thuộc Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công An tại Thành phố Hồ Chí Minh. (Đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 45 phút, ngày 28/8/2018, Phạm Hùng T điều khiển xe ô tô biển số 71C-038.57 lưu thông trên Quốc lộ 1 hướng từ cầu Đồng Nai về hướng xa lộ Hà Nội. Khi xe lưu thông đến ngã ba Quốc lộ 1 và đường N5 thuộc Khu phố 6, phường Q, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh, T điều khiển cho xe chuyển hướng rẽ phải vào đường N5 để lưu thông về cầu vượt An Sương thì xảy ra tai nạn với xe gắn máy biển số 60Y4-5789 do anh Lê Văn M điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả sau tai nạn anh Lê Văn M chết tại chỗ, xe gắn máy bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Nơi xảy ra tai nạn là nơi tiếp giáp giữa Quốc lộ 1 với đường nhánh N5 thuộc khu phố 6, phường Q, quận V. Quốc lộ 1 được trải nhựa bằng phẳng, giữa đường có dải phân cách dọc theo tim đường áp dụng 02 chiều xe lưu thông ngược chiều nhau. Chiều lưu thông hướng từ cầu Đồng Nai về hướng xa lộ Hà Nội có 04 làn xe lưu thông, trong đó làn đường dành cho xe 02 và 03 bánh có chiều rộng mỗi làn là 5m70 được phân chia với làn ô tô bằng dải phân cách bê tông cố định và 03 làn ô tô có chiều rộng mỗi làn theo thứ tự từ phải sang trái lần lượt là 4m00, 3m70 và 3m70, giữa các làn ô tô được kẻ vạch sơn phân làn không liên tục để phân chia các làn đường. Đường nhánh N5 có chiều rộng là 9m80, áp dụng 01 chiều lưu thông hướng từ cầu Đồng Nai về hướng ngã ba trường đại học NL.

Chọn điểm cố định là trụ đèn tín hiệu giao thông (vị trí 1), mép lề phải đường nhánh N5 hướng từ cầu Đồng Nai về hướng ngã ba trường đại học NL làm chuẩn. Hiện trường để lại xe ô tô biển số 71C-038.57, xe gắn máy biển số 60Y4-5789, vết cày bánh xe, tử thi và các dấu vết do tai nạn để lại. Vị trí các dấu vết tại hiện trường như sau:

Xe ô tô biển số 71C-038.57 (vị trí số 2) đỗ trên đường nhánh N5, đầu xe quay về hướng ngã ba trường đại học NL, đuôi xe quay về hướng cầu Đồng Nai. Trục bánh trước bên phải đo vào lề chuẩn là 5m70. Trục bánh sau bên phải đo vào lề chuẩn 6m00. Trục bánh sau bên trái đo đến điểm cố định là 3m60 và đo

đến điểm nối lề trái đường nhánh N5 với lề phải Quốc lộ 1 là 8m30. Từ thi nam (vị trí số 5 trên sơ đồ hiện trường) nằm giữa trên đường nhánh N5, phần đầu quay về hướng ngã ba trường Đại học NL, phần chân quay về hướng cầu Đồng Nai. Đầu tử thi đo vào lề chuẩn 7m00, đo đến trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 71C-038.57 là 1m60, chân tử thi đo vào lề chuẩn là 7m00.

Vết cày của xe gắn máy biển số 60Y4-5789 (vị trí số 4) để lại trên mặt đường nhánh N5 có chiều hướng từ Đồng Nai kết thúc tại gác chân sau bên phải của xe gắn máy biển số 60Y4-5789 có chiều dài 23m20. Đầu vết cày đo vào lề chuẩn là 8m90.

Xe gắn máy biển số 60Y4-5789 (vị trí số 2) ngã bên phải nằm dưới gầm đầu xe ô tô biển số 71C-038.57. Đầu xe gắn máy quay vào lề chuẩn, đuôi xe quay qua lề trái. Trục bánh xe trước đo vào lề chuẩn là 6m00. Trục bánh xe sau đo vào lề chuẩn là 7m00, đo đến trục bánh xe trước bên phải xe ô tô biển số 71C-038.57 là 1m00.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1098/TT.18 ngày 24/9/2018 của Trung T giám định pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: nạn nhân Lê Văn M tử vong do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định dấu vết số 3817/C09B ngày 01/10/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết hằn trượt xước, bám chất màu đỏ, mất chất màu trắng mặt trước bên trái biển số trước của xe ô tô biển số 71C-038.57 có chiều từ trước về sau, từ dưới lên trên phù hợp với dấu vết trượt xước mất chất màu đỏ, bám chất màu trắng đuôi ốp đèn sau xe gắn máy biển số 60Y4-5789 có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới. Cơ quan điều tra xác định đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi hai xe đang chuyển động.

- Dấu vết trượt xước mất chất màu xanh mặt ngoài phía trước, bên dưới cản trước của xe ô tô biển số 71C-038.57 có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ bám chất màu xanh mặt ngoài bên trái ốp đèn chuyển hướng phía sau bên trái và cạnh bên trái biển số xe gắn máy 60Y4-5789 có chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên khi xe gắn máy ngã phải. Các dấu vết trượt xước mài mòn các chi tiết bên phải xe gắn máy biển số 60Y4-5789 gồm đầu tay lái, đầu tay thắng, yếm, sàn để chân, ốp ống xả, tay nâng sau yên phù hợp va chạm với mặt đường.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe gắn máy biển số 60Y4-5789 với phương tiện khác.

- Không đủ cơ sở xác định bánh nào của xe ô tô biển số 71C-038.57 cán qua nạn nhân.

- Trên cơ sở hình thành dấu vết va chạm và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên xác định được: Tại thời điểm va chạm, tốc độ xe ô tô biển số 71C-038.57

lớn hơn tốc độ xe gắn máy biển số 60Y4-5789; Vị trí va chạm chiếu xuống mặt đường giữa xe ô tô biển số 71C-038.57 với xe gắn máy biển số 60Y4-5789 nằm trước đầu vết cày trong sơ đồ hiện trường.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã điều khiển xe ô tô gây ra va chạm với xe gắn máy do anh Lê Văn M điều khiển, nhưng không đồng ý với bản cáo trạng về việc bị cáo có lỗi gây tai nạn cho anh M.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 373/2019/HSST ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân quận V, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Hùng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hùng T 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự và nghĩa vụ nộp án phí.

Ngày 10/01/2020, bị cáo Phạm Hùng T có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 13/01/2020 Công ty TNHH HS có đơn kháng cáo không đồng ý bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, những người tham gia phiên tòa trình bày và phát biểu như sau:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo kêu oan, bị cáo thừa nhận xe ô tô mà bị cáo điều khiển đã ra va chạm với xe gắn máy do anh Lê Văn M điều khiển, nhưng xác định bị cáo không có lỗi gây tai nạn cho anh Lê Văn M. Lỗi là hoàn toàn do anh Lê Văn M đã điều khiển xe gắn máy bất ngờ băng ngang đầu xe ô tô của bị cáo và rơi vào điểm mù của xe ô tô.

- Ông Đoàn HS, đại diện cho Công ty TNHH HS vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về phần bồi thường dân sự, ông Sơn xác định do bị cáo không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên Công ty TNHH HS không có trách nhiệm bồi thường dân sự. Ngoài ra, ông đề nghị làm rõ việc hồ sơ bị thất lạc một số bút lục và có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ vụ án.

- Các Giám định viên trình bày ý kiến về bản Kết luận giám định dấu vết số 3817/C09B ngày 01/10/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh: Do trong quá trình nhập liệu văn bản có nhầm lẫn trong nội dung kết luận giám định nên xin đính chính nội dung theo Công văn số 329/CV ngày 05/6/2020. Đối với ý kiến của luật sư về việc xác định cơ sở khoa học để giải thích chênh lệch tốc độ giữa hai phương tiện, Giám định viên phát biểu việc giải thích dựa trên các nguyên tắc khoa học cơ bản và kiến thức hiểu biết thông

thường nên Giám định viên không giải thích gì thêm, tuy nhiên không có đủ cơ sở để xác định tại thời điểm xảy ra va chạm thì chênh lệch tốc độ giữa hai xe là bao nhiêu km/h.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bị hại đã điều khiển xe đi xa lề phải, tuy nhiên đây chỉ là lỗi hành chính mà lỗi chính dẫn đến tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu quan sát dẫn đến tai nạn xảy ra. Mặc dù bị cáo giữ nguyên kháng cáo kêu oan cho rằng bản thân không mắc lỗi khi xảy ra tai nạn, tuy nhiên căn cứ vào biên bản khám nghiệm phương tiện, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, kết luận giám định cùng với ý kiến chính của Giám định viên, có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi điều khiển xe thiếu quan sát, dẫn đến va chạm với xe gắn máy biển số 60Y4-5789 do anh Lê Văn M điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả sau tai nạn làm anh Lê Văn M chết tại chỗ. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Công ty TNHH HS và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Phương Văn Thêm bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa:

Đề nghị HĐXX hủy bản án sơ thẩm với các lý do sau đây:

+ Về tố tụng: cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, như: Bút lục số 14 đã ghi Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng người ký lại là Phó viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận V; Bút lục số 94 trong hồ sơ có đề cập đến Quyết định không khởi tố vụ án nhưng trong hồ sơ không có Quyết định này là có dấu hiệu của hành vi xâm phạm hoạt động tư pháp. Căn cứ vào các Công văn 59/CV-VKS ngày 25/02/2019, Công văn số 432/CQCSĐT-ĐTTH ngày 14/01/2019 đã khẳng định bị cáo không vi phạm pháp luật.

+ Kết luận giám định không có căn cứ để xác định tốc độ xe ô tô lớn hơn tốc độ xe gắn máy, đồng thời đã ghi “Dấu vết trượt xước mất chất màu xanh mặt ngoài phía trước, bên dưới cản trước của xe ô tô biển số 71C-038.57 có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ bám chất màu xanh mặt ngoài bên trái ốp đèn chuyển hướng phía sau bên trái và cạnh bên trái biển số xe ô tô biển số 71C-038.57”.

Tại bút lục 140 trong hồ sơ cho thấy có người làm chứng diễn biến của vụ va chạm, qua xác minh được biết có tên là Tuấn nhưng trong hồ sơ không đưa người làm chứng vào tham gia tố tụng, phía luật sư có cung cấp số điện thoại của ông Tuấn nhưng không thể cung cấp được lời khai của ông Tuấn do ông Tuấn không hợp tác với luật sư.

+ Việc giám định viên trình bày về Kết luận giám định còn chưa thuyết phục, còn chung chung. Theo sơ đồ hiện trường thể hiện bị hại có lỗi khi đã không nhường cho xe tải khi xe tải đã qua hết đường Quốc lộ 1A hoặc bị hại đã

đi vào phần đường dành cho xe ô tô, do đó việc bị cáo gây ra tai nạn là tình huống bất khả kháng do không thể quan sát kịp thời.

- Luật sư Trần Chí Kiên bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa:

Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm với lý do:

+ Kết luận giám định chưa xác định được trước khi va chạm thì tốc độ xe gắn máy có lớn hơn tốc độ xe ô tô hay không; chưa làm rõ được bị hại tử vong vì nguyên nhân nào, do bị vật gì tác động dẫn đến chấn thương, do đó chưa có cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo có dẫn đến hậu quả bị hại tử vong hay không.

+ Bị hại có lỗi vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ nên không được xem là lỗi hành chính mà là lỗi chủ quan dẫn đến xảy ra tai nạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm tranh luận:

+ Các Công văn mà luật sư nêu chỉ là trao đổi nghiệp vụ, quan điểm đánh giá chứng cứ, về bản chất vụ án đã được khởi tố, được phê chuẩn đúng quy định, kết luận điều tra và cáo trạng truy tố cũng như bản án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ như sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, bản ảnh hiện trường để xác định bị cáo T là người có lỗi chính trong vụ tai nạn là có căn cứ, bị hại có một phần lỗi nhưng là lỗi hành chính, không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

+ Về tốc độ giữa hai phương tiện như luật sư đề nghị làm rõ, căn cứ vào bản ảnh chụp hiện trường, kết luận giám định về cơ học đã đủ cơ sở xác định tại thời điểm va chạm thì tốc độ xe ô tô là cao hơn tốc độ xe gắn máy, hiện trường vụ án thể hiện không còn phương tiện nào khác cùng lưu thông, do đó đủ cơ sở xác định bị hại tử vong là hậu quả của tai nạn do va chạm với xe ô tô mà bị cáo điều khiển.

+ Kết luận giám định là có sai sót về chính tả và đã được Cơ quan giám định ban hành công văn đính chính, tại phiên tòa Giám định viên cũng tiếp tục đính chính để xác định nội dung kết luận là có căn cứ.

+ Đối với ý kiến của công ty HS thì hồ sơ vụ án đã đầy đủ bút lục, không có tình tiết hoặc chứng cứ nào khác thể hiện hành vi làm sai lệnh hồ sơ vụ án nên không có cơ sở để xem xét.

+ Đối với lỗi của bị hại thì do đường N5 là đường một chiều nên việc bị cáo đi xa lề phải chỉ là lỗi hành chính.

Từ những đối đáp nêu trên, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã kết luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 31/12/2019, Tòa án nhân dân quận V, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 10/01/2020 bị cáo Phạm Hùng T có đơn kháng cáo, ngày 13/01/2020 Công ty TNHH HS kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo và bị đơn dân sự được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hùng T thừa nhận đã điều khiển xe ô tô gây ra va chạm với xe gắn máy do anh Lê Văn M điều khiển, nhưng không đồng ý với bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã xác định bị cáo có lỗi gây tai nạn cho anh M.

Tuy nhiên, căn cứ vào diễn biến vụ án, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, các kết luận giám định và toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để kết luận:

Phạm Hùng T có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe ô tô biển số 71C-038.57 lưu thông trên Quốc lộ 1 hướng từ cầu Đồng Nai về hướng xa lộ Hà Nội, rẽ phải từ đường xa lộ Hà Nội để vào đường N5, khi đến nơi tiếp giáp giữa xa lộ Hà Nội và đường N5, bị cáo đã không quan sát để đảm bảo khoảng cách an toàn khi rẽ vào đường N5, đã để cho phía trước xe ô tô đụng vào bên trái đuôi ốp đèn sau xe gắn máy biển số 60Y4-5789 do anh Lê Văn M điều khiển lưu thông phía trước, đã để xe ô tô cán lên người nạn nhân, hậu quả gây ra tai nạn làm anh M chết tại chỗ.

Hành vi điều khiển xe của bị cáo đã vi phạm Điều 12 và Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn dẫn đến thiệt hại về tính mạng của anh Lê Văn M.

Công ty TNHH HS là chủ sở hữu phương tiện, bị cáo là lái xe cho công ty, do đó trách nhiệm bồi thường dân sự thuộc về Công ty HS là có cơ sở, tuy nhiên cấp sơ thẩm xác định tư cách của Công ty HS là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chưa chính xác, cần xác định tư cách là bị đơn dân sự, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Các công văn mà các luật sư nêu là các công văn trao đổi nghiệp vụ, không phải là văn bản tố tụng hình sự, kết quả của quy trình tố tụng vẫn xác định khởi tố vụ án đã được phê chuẩn, cũng như kết luận điều tra, cáo trạng đã truy tố xác định bị cáo là người phạm tội. Luật sư có đơn yêu cầu triệu tập người làm chứng tên Tuấn, tuy nhiên đã không cung cấp được họ tên cũng như địa chỉ cụ thể, bên cạnh đó, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định tại Biên bản xác minh lập ngày 04/9/2018 đã thể hiện: *“Qua rà soát và xác minh xung quanh khu vực hiện trường vụ tai nạn không có hệ thống camera và nhân chứng chứng kiến vụ tai nạn giao thông”*, như vậy quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ điều tra nhưng không thể xác minh thêm, do

đó không có căn cứ để xem xét yêu cầu của luật sư.

Đối với sai sót tại bút lục số 94, mặc dù tại phần đầu văn bản có ghi nội dung “Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh” nhưng căn cứ vào nội dung của văn bản cũng như chữ ký với tư cách là Phó viện trưởng và con dấu của cơ quan ban hành là Viện kiểm sát nhân dân quận V, đã có đủ cơ sở xác định là sai sót do lỗi soạn thảo văn bản, Viện kiểm sát nhân dân quận V, Thành phố Hồ Chí Minh cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Về việc nội dung kết luận giám định có mâu thuẫn, tuy nhiên căn cứ vào văn bản đính chính của Cơ quan giám định và lời trình bày của Giám định viên tham gia phiên tòa, có cơ sở để xác định chỉ là sai sót do lỗi soạn thảo nên nội dung giám định vẫn được đánh giá là chứng cứ trong vụ án.

Như vậy, Tòa án nhân dân quận V đã xét xử bị cáo Phạm Hùng T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và Công ty TNHH HS là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Lập luận trên đây là cơ sở để Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Hùng T kêu oan cho rằng bị cáo không có lỗi khi gây ra tai nạn cho anh Lê Văn M, đồng thời cũng là cơ sở để không chấp nhận đơn kháng cáo của Công ty TNHH HS và quan điểm bào chữa của các luật sư đã trình bày tại phiên tòa.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo và Công ty TNHH HS phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hùng T và kháng cáo của Công ty TNHH HS, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 373/2019/HSST ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hùng T 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng khoản 2 Điều 468; Điều 591; Điều 597 của Bộ luật dân sự 2015,

Buộc Công ty TNHH HS có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các trẻ Lê Quang H (sinh năm 2005), Lê Phương T (sinh năm 2010), Lê Quốc B (sinh năm 2015), Lê Bình An (sinh năm 2016), mỗi tháng với số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng /trẻ, cho đến khi các trẻ đủ 18 tuổi.

Buộc Công ty TNHH HS có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho bà Lại Thị P với số tiền là 149.000.000 (một trăm bốn mươi chín nghìn) đồng.

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Công ty TNHH HS phải nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng, được căn trừ vào biên lai nộp tạm ứng án phí đã nộp số 56600 ngày 20/01/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND quận V; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận V; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị đơn dân sự; (1)
- Luật sư; (2)
- Công an quận V; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (23) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân